TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2024/QĐST-DS	*Tp. Hòa Bình, ngày 31 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ:

- Biên bản hoà giải thành lập ngày 23 tháng 01 năm 2024

- Đơn xin vắng mặt và Đơn đề nghị công nhận ý kiến chấp nhận hòa giải phân chia thừa kế nhà đất ngày 23/01/2024 của anh Nguyễn Mạnh H;

- Các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2023 về việc Tranh chấp thừa kế (và phân chia tài sản chung) theo quy định pháp luật;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành của các bên về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội; người vắng mặt đã có ý kiến đồng ý bằng văn bản;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*/ ***Nguyên đơn*****:** bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1973.

Số nhà 545, Đường Cù Chính Lan, Tổ 13, Phường Phương Lâm, Tp Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;

Người đại diện ủy quyền: Bà Trần Thị Tuyết M, sinh năm 1974

HKTT: số 18, Đường Bà Đà, Tổ 1, Hữu Nghị, Tp Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Nơi ở hiện nay: số nhà 50, Ngõ 97, Đường Đại Lộ Thịnh Lang, Tổ 3, phường Thịnh Lang, Tp Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

/ ***Bị đơn: cụ Nguyễn Thị H2, sinh năm 1942

Địa chỉ: Số nhà 505, Đường Cù Chính Lan, Tổ 13, Phường Phương Lâm, Tp Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (Có Đơn yêu cầu phản tố).

****/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964 (Con cụ Thiềng + cụ Huyền)

Số nhà 539, Đường Cù Chính Lan, Tổ 13, Phường Phương Lâm, Tp Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Ông Nguyễn Quốc Hiến, sinh năm 1970 (Con cụ Thiềng + cụ Huyền)

Địa chỉ: Số 406, đường Trần Hưng Đạo, Phường Quỳnh Lâm, Tp Hòa Bình tỉnh Hòa Bình.

+ Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1992 (Con trai ông Hưng). Địa chỉ anh Hoàng: Số nhà 11A, Ngõ 36, Phố Triều Khúc, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Tp Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*/ Các bên đương sự tự nguyện thống nhất thỏa thuận và thực hiện phân chia thừa kế (và tài sản chung) theo pháp luật đối với ngôi nhà và quyền sử dụng đất: thửa 330 tờ bản đồ số 6 - Phường Phương Lâm (tại số nhà 10, đường Điện Biên Phủ, Tổ 14, khu vực Chợ Nghĩa phương, Phường Phương Lâm, Tp Hòa Bình); Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AL 263730, số vào sổ cấp giấy chứng nhận H 0452, do UBND Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 29/02/2008, đứng tên "*Ông Nguyễn Văn Thiềng".*

*/ Về người thừa kế theo pháp luật: các đương sự đều thừa nhận cụ Nguyễn Văn Thiềng (đã chết ngày: 12/11/2016) và cụ Nguyễn Thị H2 có 04 người con chung tên là: Nguyễn Thị H, sinh năm 1964, Nguyễn Quốc Hưng sinh năm 1965 (đã chết ngày 28/02/2022), ông Nguyễn Quốc Hiến, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1973. Cụ Thiềng và cụ Huyền không có con riêng, con nuôi theo pháp luật nào khác. Ông Nguyễn Quốc Hưng khi chết không có vợ và chỉ có 01 người con đẻ duy nhất tên: Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1992; ông Hưng không có con riêng, con nuôi theo pháp luật nào khác.

Xác định người thừa kế theo pháp luật của cụ Thiềng gồm 05 người: Cụ Huyền (Vợ cụ Thiềng); các con của cụ Thiềng và cụ Huyền gồm: bà Hoa, ông Hiến, bà Huệ; 01 người con của ông Hưng (Thừa kế thế vị) là: anh Nguyễn Mạnh H (Tức cháu nội của cụ Thiềng và cụ Huyền).

*/ Các bên đương sự thống nhất phân chia Nhà đất nêu trên như sau:

- Cụ Nguyễn Thị H2 được toàn quyền sở hữu, sử dụng: Ngôi nhà và quyền sử dụng đất: thửa 330 tờ bản đồ số 6 - Phường Phương Lâm (số nhà 10, đường Điện Biên Phủ, Tổ 14, khu vực Chợ Nghĩa phương, Phường Phương Lâm, Tp Hòa Bình). Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AL 263730, số vào sổ cấp giấy chứng nhận H 0452, do UBND Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 29/02/2008, đứng tên "*Ông Nguyễn Văn Thiềng*". Có tổng giá trị tại thời điểm định giá trong giải quyết vụ án, theo Biên bản định giá là: 1.685.672.302 đồng (Một tỷ sáu trăm tám mươi lăm triệu sáu trăm bảy mươi hai nghìn ba trăm linh hai đồng).

Đồng thời cụ Nguyễn Thị H2 có nghĩa vụ thanh toán giá trị suất thừa kế đối với phần thuộc di sản thuộc cụ Nguyễn Văn Thiềng để lại cho những người thừa kế còn lại gồm: bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Quốc Hiến, bà Nguyễn Thị H1, anh Nguyễn Mạnh H - mỗi người một suất thừa kế giá trị bằng tiền là:

168.567.230 đồng (Một trăm sáu mươi tám triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn hai trăm ba mươi đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ, nếu bên phải thi hành án không trả số tiền nói trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn

phải chịu một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 - Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm (DSST) và chi phí tố tụng:

Các bên đương sự thống nhất chịu theo quy định của pháp luật. Theo đó nghĩa vụ chịu án phí DSST và chi phí tố tụng cụ thể như sau:

**/ Về án phí DSST:*

- Bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Quốc Hiến, bà Nguyễn Thị H1, anh Nguyễn Mạnh H mỗi người phải chịu: 4.214.180 đồng án phí DSST.

- Tiền án phí của bà Huệ được đối trừ vào 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đã nộp tạm ứng áp phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0005009 ngày 14/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Hòa Bình và bà Huệ còn được hoàn trả lại: 15.785.820 đồng (Mười lăm triệu bảy trăm tám mươi lăm nghìn tám trăm hai mươi đồng) tạm ứng án phí DSST còn thừa.

Tiền án phí DSST của các đương sự chưa nộp, phải nộp tại: Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Hòa Bình.

- Cụ Nguyễn Thị H2 được miễn toàn bộ án phí DSST.

**/ Về chi phí tố tụng*: số tiền chi phí đo đạc, xem xét, thẩm định, định giá hết: 1.852.964 đồng. Bà Nguyễn Thị H1 tự nguyện chịu toàn bộ. Đã nộp đủ, nay không phải nộp nữa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND Tp Hòa Bình;
- CC.THADS Tp Hòa Bình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Lan Hương